

Số: /KH-TTYT

Thanh Miện, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn các xã năm 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc hội.

- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP.

- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BYT ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Bộ Y tế, hợp nhất các Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP về hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.

- Quyết định số 1987/QĐ-BYT ngày 11/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Kế hoạch Tiêm chủng mở rộng năm 2025.

- Kế hoạch số 158/KH-SYT ngày 13/8/2025 của Sở Y tế về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm 5 tháng cuối năm 2025.

- Kế hoạch số 213/KH-SYT ngày 22/10/2025 của Sở Y tế về Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025.

- Kế hoạch số 2029/KH-KSBT ngày 28/10/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố về Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025.

Trung tâm Y tế Thanh Miện xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn các xã với nội dung cụ thể như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu và uốn ván trong cộng

đồng, góp phần chủ động phòng ngừa nguy cơ bùng phát dịch bệnh, đồng thời giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do hai bệnh truyền nhiễm nguy hiểm này trên địa bàn các xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu các xã đạt tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi trên 90%.

- Đảm bảo công tác tiêm chủng được thực hiện an toàn, hiệu quả và đúng quy định theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động tiêm chủng và các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế, Cục Phòng bệnh và Chương trình TCMR.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI VÀ VẮC XIN SỬ DỤNG

1. Thời gian triển khai: Thực hiện từ tháng 11/2025 đến tháng 12/2025.

- **Đợt 1:** Từ ngày 26/11/2025 đến ngày 28/11/2025 Tiêm các trẻ sinh từ ngày 01/01/2018 đến 25/11/2018.

- **Đợt 2:** Từ ngày 30/12/2025 đến ngày 31/12/2025 Tiêm cho những trẻ sinh từ ngày 25/11/2018 đến 31/12/2018 và các trẻ tạm hoãn của đợt 1.

2. Đối tượng tiêm chủng

- Trẻ em từ đủ 7 tuổi trở lên đang theo học lớp 2 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn các xã.

- Trẻ em đủ 7 tuổi không đi học, đang sinh sống tại cộng đồng, bao gồm cả trẻ vắng lai thuộc độ tuổi tiêm chủng hiện đang cư trú trên địa bàn các xã.

*** Lưu ý: KHÔNG** thực hiện tiêm vắc xin Td trong phạm vi kế hoạch này đối với các trường hợp sau:

- + Trẻ em dưới 7 tuổi.

- + Trẻ đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần Uốn ván - Bạch hầu trong quá khứ.

- + Trẻ đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần Uốn ván - Bạch hầu trong vòng 01 tháng trước ngày tiêm chủng theo kế hoạch.

3. Hình thức triển khai

- Công tác tiêm chủng được thực hiện sau khi hoàn tất việc rà soát, lập danh sách đối tượng tiêm. Việc tổ chức tiêm chủng được triển khai theo từng đợt riêng biệt, đồng thời thực hiện tiêm vét ngay sau đó hoặc lồng ghép vào các buổi tiêm chủng thường xuyên hàng tháng tại Trạm Y tế.

- Điểm tiêm cố định tại Trạm Y tế xã. Trong quá trình triển khai, cần huy động sự phối hợp của các ngành, đoàn thể tại địa phương nhằm đảm bảo công tác tổ chức buổi tiêm chủng được thực hiện an toàn, trật tự, hiệu quả và đúng quy định chuyên môn.

4. Phạm vi triển khai: Kế hoạch được triển khai trên toàn địa bàn các xã.

5. Vắc xin sử dụng: Vắc xin Td của Viện vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1 lọ, dạng dung dịch do Bộ Y tế cấp; vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8°C, không được để đông băng.

IV. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác thông tin, truyền thông

1.1. Mục đích: Tăng cường nhận thức của người dân về tình hình dịch bệnh, đặc biệt là mức độ nguy hiểm của bệnh bạch hầu và bệnh uốn ván; nhấn mạnh vai trò quan trọng của tiêm chủng trong phòng ngừa bệnh truyền nhiễm. Đồng thời, vận động các bậc cha mẹ có con đủ 7 tuổi nhưng chưa được tiêm đủ các mũi vắc xin có thành phần bạch hầu chủ động đưa trẻ đi tiêm vắc xin Td trong đợt triển khai này.

1.2. Hình thức truyền thông: Tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng thông qua cán bộ y tế, cộng tác viên dân số, đoàn thể địa phương; tổ chức truyền thông tại các nhóm Hội cha mẹ trong trường học; phối hợp với các nhóm truyền thông, tuyên truyền để đưa tin, phát thông điệp truyền thông; Sử dụng các nền tảng mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam như Facebook, Zalo, YouTube... để lan tỏa thông tin nhanh chóng và hiệu quả.

1.3. Nội dung truyền thông: Cung cấp thông tin về bệnh bạch hầu và uốn ván: triệu chứng, mức độ nguy hiểm, khả năng lây lan và biến chứng. Giải thích lý do cần tiêm nhắc vắc xin Td ở trẻ 7 tuổi, ngay cả khi đã tiêm đủ các mũi cơ bản trước đó. Thông báo rõ đối tượng được tiêm, thời gian, địa điểm và loại vắc xin sử dụng trong đợt tiêm chủng. Nhấn mạnh tính an toàn, hiệu quả và miễn phí của chương trình tiêm chủng mở rộng.

2. Điều tra, lập danh sách trẻ tiêm chủng

2.1. Đối tượng rà soát: Toàn bộ trẻ em đủ 7 tuổi tính đến thời điểm triển khai tiêm chủng, hiện đang có mặt trên địa bàn thành các xã **CHƯA** được tiêm đủ 05 mũi vắc xin có chứa thành phần bạch hầu theo quy định.

2.2. Nội dung thực hiện:

** Điều tra tại trường học: (theo biểu mẫu gửi kèm)*

- Trạm Y tế xã phối hợp với Hiệu trưởng các trường Tiểu học để lập danh sách học sinh đang theo học lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi.

- Nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê hỗ trợ việc đăng ký, tổng hợp đầy đủ thông tin học sinh trong độ tuổi tiêm chủng theo lớp học.

- Đảm bảo tính chính xác, không bỏ sót đối tượng trong quá trình rà soát.

** Điều tra tại cộng đồng: (theo biểu mẫu gửi kèm)*

- Trạm Y tế xã chỉ đạo y tế thôn, cộng tác viên dân số phối hợp với các ngành, đoàn thể địa phương tiến hành rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học

nhưng đang cư trú tại địa phương:

+ Bao gồm cả trẻ vắng lai, trẻ sống tại vùng giáp ranh, khu vực có biến động dân cư, và trẻ đang được nuôi dưỡng hoặc cư trú tại đền chùa, nhà bảo trợ xã hội...

+ Yêu cầu rà soát kỹ lưỡng, không bỏ sót bất kỳ đối tượng nào thuộc diện tiêm chủng.

3. Dự trữ, tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Căn cứ vào kết quả rà soát đối tượng, thời gian triển khai và định mức sử dụng vắc xin, Trạm y tế các xã phối hợp với Trung tâm Y tế lập dự trữ nhu cầu vắc xin. Trên cơ sở đó, Trung tâm Y tế tổng hợp đề xuất Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố.

- Việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 01/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng. Vắc xin sử dụng tiêm cho trẻ 7 tuổi là vắc xin Uốn ván - Bạch hầu được bảo quản từ 2-8⁰C, tránh ánh sáng trực tiếp.

- Trung tâm Y tế Thanh Miện căn cứ vào số lượng vắc xin được phân bổ tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng theo quy định và cấp phát cho các xã.

4. Tổ chức tiêm chủng

4.1. Điểm tiêm chủng: Tổ chức tiêm chủng tại Trạm Y tế các xã.

4.2. Nhân lực tham gia tiêm chủng

- Tất cả nhân sự tham gia tiêm chủng phải đảm bảo theo khoản 3, Điều 9 Nghị định 104/2016/NĐ-CP.

- Cán bộ Trạm Y tế đủ điều kiện thực hiện tiêm chủng theo quy định.

4.3. Tổ chức buổi tiêm chủng

- Tổ chức tiêm chủng đảm bảo an toàn theo các hướng dẫn của Bộ Y tế và tránh hao phí vắc xin. Đặc biệt tuân thủ thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em; tư vấn, hướng dẫn cho phụ huynh/người giám hộ chăm sóc, theo dõi trẻ sau khi tiêm chủng theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn.

- Buổi tiêm vắc xin Td phải tổ chức riêng, không tiêm chung với các vắc xin khác và đảm bảo không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm. Riêng tiêm vét có thể tổ chức tiêm chủng với các vắc xin khác và đảm bảo không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm.

- Nhập đầy đủ thông tin cá nhân, mũi tiêm Td của người được tiêm vào Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia ngay sau tiêm và trong ngày kể cả

những trường hợp không cư trú (vãng lai) trên địa bàn nhưng có tiêm trong ngày. Những trường hợp chống chỉ định cần được ghi nhận đầy đủ thông tin về lý do, tình trạng sức khỏe hiện tại của người được tiêm để đưa vào báo cáo tổng kết.

4.4. Đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Tại mỗi điểm tiêm chủng cần đảm bảo phương án cấp cứu, bố trí trang bị đầy đủ phương tiện cấp cứu phản vệ. Các điểm tiêm cần chuẩn bị sẵn danh sách đội cấp cứu lưu động của Trung tâm Y tế. Trong trường hợp điểm tiêm có nhiều bàn tiêm, cần phải bố trí đủ nhân sự chuyên trách theo dõi sau tiêm.

- Mỗi điểm tiêm phải bố trí sẵn một phòng cấp cứu có đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị thiết yếu về cấp cứu theo quy định. Bố trí ít nhất 01 cán bộ đã được tập huấn về theo dõi, xử trí phản vệ theo Thông tư số 51/TT-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế phụ trách.

- Các đội cấp cứu lưu động tại Trung tâm Y tế, sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng xử lý kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

5. Thống kê, báo cáo

- Các điểm tiêm chủng có trách nhiệm nhập đầy đủ thông tin tiêm chủng vắc xin của từng đối tượng lên Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia ngay sau khi thực hiện tiêm và trong cùng ngày, đảm bảo tính kịp thời, chính xác và đồng bộ dữ liệu.

- Khoa KSBT tiến hành tổng hợp tình hình sử dụng vắc xin, số lượng đối tượng đã được tiêm và ghi nhận các phản ứng sau tiêm chủng (nếu có). Các thông tin này được báo cáo định kỳ về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố để phục vụ công tác theo dõi, giám sát tiến độ triển khai, đồng thời làm cơ sở để điều phối vắc xin hợp lý hoặc tăng cường truyền thông, vận động người dân đưa trẻ đến tiêm chủng đúng lịch.

- Sau khi kết thúc mỗi đợt tiêm chủng, Khoa KSBT có trách nhiệm lập báo cáo tổng hợp kết quả triển khai, gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố để tổng hợp và báo cáo lên cấp có thẩm quyền theo đúng quy định hiện hành.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý bao gồm:

- Vắc xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng do Trung ương cấp.
- Kinh phí mua vật tư tiêm chủng, in ấn sổ, phiếu tiêm chủng, hội nghị tập huấn, hỗ trợ công tiêm,...: nguồn ngân sách địa phương.

2. Huy động nguồn xã hội hóa, nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác cho hoạt động tiêm chủng theo đúng quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khoa KSBT&HIV/AIDS

- Tham mưu xây dựng trình Lãnh đạo phê duyệt kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin Td năm 2025.

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật thành phố, phòng Kế hoạch
- Nghiệp vụ của đơn vị để hướng dẫn, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ Trung tâm Y tế, Trạm y tế và cán bộ y tế hoặc giáo viên phụ trách các Trường Tiểu học để triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin Td theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Phối hợp với khoa Dược tiếp nhận nguồn vắc xin Td bảo quản và thực hiện cấp phát vắc xin Td, bơm kim tiêm, hộp an toàn kịp thời cho các điểm tiêm chủng. Hướng dẫn các điểm tiêm chủng sử dụng nguồn vắc xin tương ứng với từng đối tượng đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí.

- Cung cấp tài liệu chuyên môn cho các bộ phận liên quan phục vụ cho công tác truyền thông, tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích, lợi ích của việc tiêm vắc xin Td.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động triển khai chiến dịch tiêm chủng của các địa phương và nhập lên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Phân công cán bộ giám sát, hỗ trợ các điểm tiêm.

- Điều tra, đánh giá các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng (nếu có).

- Báo cáo kết quả thực hiện theo kế hoạch; phản ứng sau tiêm chủng; kết quả thực hiện trên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Phân công cán bộ lái xe phối hợp với cán bộ Khoa Dược chuẩn bị phương tiện vận chuyển vắc xin, vật tư phục vụ cho chiến dịch.

- Phân công cán bộ thường trực xe cấp cứu phối hợp với đội cấp cứu lưu động chuẩn bị sẵn sàng khi có yêu cầu.

3. Phòng dân số Truyền thông & GDSK

- Phối hợp Khoa KSBT&HIV/AIDS tổ chức thông tin, tuyên truyền trước và trong thời gian triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Td trên các phương tiện truyền thông về mục tiêu, lợi ích của việc tiêm vắc xin Td.

4. Khoa Dược - TTB - VTYT

- Tiếp nhận, bảo quản và cấp phát đủ vắc xin, vật tư, phương tiện tiêm chủng, đáp ứng cho Kế hoạch triển khai tiêm vắc Td tại các điểm tiêm chủng trên địa bàn.

- Phối hợp với Khoa KSBT&HIV/AIDS, phân bổ, cấp vật tư theo quy định.

- Giám sát, hướng dẫn hoạt động bảo quản, vận chuyển, các thủ tục xuất nhập vắc xin tại theo đúng quy định.

5. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ

- Phối hợp khoa KSBT-HIV/AIDS tổ chức tập huấn chuyên môn nghiệp vụ theo hướng dẫn của chuyên môn tuyến trên.

- Phân công nhân lực phù hợp chuyên môn hỗ trợ các xã, thị trấn (khi có yêu cầu).

6. Khoa cấp cứu - hồi sức tích cực và chống độc

- Dự trữ đầy đủ cơ sở thuốc cấp cứu, vật tư, trang thiết bị, nhân lực sẵn sàng tiếp nhận cấp cứu và xử trí kịp thời các trường hợp có phản ứng sau tiêm vắc xin.

- Hỗ trợ tuyến dưới khi cần thiết. Tổng hợp những trường hợp vào khoa điều trị do bị phản ứng sau tiêm gửi về Khoa KSBT&HIV/AIDS trong thời gian tổ chức chiến dịch.

7. Tổ cấp cứu lưu động: Căn cứ lịch tiêm bố trí nhân lực và thường trực chuẩn bị sẵn các trang thiết bị, y dụng cụ phục vụ công tác cấp cứu khi có yêu cầu.

(Danh sách Tổ cấp cứu lưu động gửi kèm kế hoạch)

8. Trạm y tế các xã

- Căn cứ Kế hoạch của Trung tâm Y tế báo cáo Lãnh đạo địa phương, tham mưu cho Lãnh đạo địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện chiến dịch tại điểm tiêm chủng cố định của xã mình.

- Phối hợp với các Trường tiểu học rà soát, lập danh sách các trẻ trong độ tuổi và diện được tiêm theo quy định tại mục (III).

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể tại địa phương rà soát, lập danh sách các trẻ trong độ tuổi và diện được tiêm nhưng không theo học được quy định tại theo quy định tại mục (III).

- Trên cơ sở số liệu các trẻ đã có phối hợp với khoa KSBT lập dự trữ vắc xin, vật tư tiêm chủng.

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội và các bộ phận truyền thông tại địa phương cùng các ngành, đoàn thể tăng cường tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, đối tượng...của chiến dịch.

- Phối hợp với các khoa, phòng liên quan để tổ chức tốt chiến dịch tiêm chủng đạt kết quả cao.

- Đảm bảo công tác tiêm chủng theo quy định tại mục (IV). Thực hiện theo dõi sau tiêm sát sao, hướng dẫn gia đình, nhà trường tiếp tục theo dõi trẻ theo quy định.

(Cấp phát cho các nhà trường và gia đình các biểu hướng dẫn theo dõi trẻ sau tiêm kèm số điện thoại của nhân viên y tế tại các điểm tiêm chủng)

- Phối hợp Tổ cấp cứu lưu động và nắm thông tin liên lạc để kịp thời hỗ trợ xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm. *(Phải có danh sách tổ cấp cứu lưu động để tại điểm tiêm)*

- Báo cáo kết quả thực hiện sau khi kết thúc chiến dịch.

9. Đề nghị Trường tiểu học các xã trên địa bàn

- Phân công cán bộ y tế trường học hoặc giáo viên phụ trách tham dự tập huấn do Trung tâm Y tế huyện tổ chức; phối hợp với cán bộ Trạm y tế xã điều tra, rà soát, lập danh sách các trẻ trong diện được tiêm vắc xin.

- Cử cán bộ phối hợp với các điểm tiêm để hướng dẫn cho trẻ em thuộc diện tiêm vắc xin Td.

- Tiếp tục theo dõi trẻ sau tiêm (nếu trẻ đến lớp) thấy các dấu hiệu bất thường báo ngay cho cơ sở y tế nơi gần nhất để được hướng dẫn và xử trí.

- Phối hợp với gia đình các trẻ được tiêm hướng dẫn cho gia đình tiếp tục theo dõi trẻ nếu thấy các dấu hiệu bất thường báo ngay nhà trường và cho cơ sở y tế nơi gần nhất để được hướng dẫn và xử trí.

(Nhà trường và gia đình nhận được các biểu mẫu hướng dẫn theo dõi trẻ sau tiêm kèm số điện thoại của nhân viên y tế tại các điểm tiêm chủng)

10. Đề nghị Ủy ban nhân dân các xã

- Quan tâm, chỉ đạo các phòng, ban liên quan phối hợp với ngành y tế để tham gia vào chiến dịch tiêm vắc xin Td cho trẻ.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục (*các trường Tiểu học*) phối hợp với ngành y tế trên địa bàn xã điều tra, rà soát, lập danh sách đối tượng và phối hợp hỗ trợ các điểm tổ chức tiêm chủng cho trẻ em thuộc diện tiêm vắc xin Td.

- Chỉ đạo phòng Văn hóa - Xã hội và các bộ phận truyền thông tại địa phương phối hợp với ngành y tế thực hiện công tác tuyên truyền về lợi ích của tiêm vắc xin phòng bệnh.

- Chủ động bố trí kinh phí địa phương để hỗ trợ một phần cho các hoạt động của chiến dịch tiêm chủng như: Công tác điều tra đối tượng, in ấn biểu mẫu, văn phòng phẩm, tổ chức điểm tiêm chủng...

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi năm 2025, yêu cầu các Khoa, phòng, Trạm y tế các xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Kính đề nghị Ủy ban nhân dân các xã quan tâm chỉ đạo; Trường tiểu học các xã quan tâm phối hợp để chiến dịch tiêm vắc xin Td đạt kết quả cao. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Trung tâm Y tế Thanh Miện để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (để báo cáo);
- UBND các xã (để phối hợp chỉ đạo);
- Trường Tiểu học các xã (để phối hợp);
- Các khoa, phòng, Trạm y tế các xã (để thực hiện);
- Lưu: VT, KSBT, KH-NV.

GIÁM ĐỐC

Trần Hải Hà

Phụ lục 1a:

**DANH SÁCH TRẺ HỌC LỚP 2 TIÊM VẮC XIN Td
TẠI TRƯỜNG HỌC**

Thành phố Hải Phòng, Xã:.....

Trường:..... Lớp⁽¹⁾: Năm học:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (mẹ)	Địa chỉ nơi ở (thôn, xã)	Điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	

....., ngày tháng năm 2025

Người lập danh sách

Ban Giám hiệu
(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 2, bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/18.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - + Trẻ dưới 7 tuổi
 - + Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - + Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 1b:

**DANH SÁCH TRẺ 7 TUỔI TIÊM VẮC XIN Td
TẠI CỘNG ĐỒNG**

Thành phố Hải Phòng, Xã:.....Thôn.....

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (hoặc mẹ)	Địa chỉ nơi ở	Số điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
Cộng							

....., ngày tháng năm 202...

Người lập danh sách

Trạm Y tế
(Ký tên, đóng dấu)

HƯỚNG DẪN THỐNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG 7 TUỔI CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG

1. Lập danh sách trẻ 7 tuổi không đi học, đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả trẻ vắng lai. Danh sách được lập theo thôn, ấp, tổ.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/18.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - + Trẻ dưới 7 tuổi
 - + Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ
 - + Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.
 - Trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi lý do vào cột ghi chú.

Phụ lục 2: THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

BỘ Y TẾ
DỰ ÁN TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG
www.tiemchungmorong.vn

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

1. Cả hai bệnh Uốn ván và Bạch hầu đều có thể được phòng chống rất hiệu quả bằng việc tiêm chủng vắc xin phối hợp Uốn ván - Bạch hầu (Td).
2. Chiến dịch tiêm chủng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi sẽ được tổ chức tại các trạm y tế xã/phường, các trường Tiểu học và các điểm tiêm chủng lưu động tại các địa phương.
3. Để đảm bảo tiêm chủng an toàn, kính mong các bậc phụ huynh cung cấp thông tin, tình hình tiêm chủng và tình trạng sức khỏe của trẻ như sau:

Họ tên trẻ:..... Ngày sinh:.....
 Địa chỉ:..... SĐT phụ huynh:.....

- Trẻ có tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) hoặc VX bạch hầu - ho gà - uốn ván (DPT) trong vòng 1 tháng qua không? Có ☐ Không ☐
 Nếu có, ngày tiêm:.....
- Trẻ có bị dị ứng/phản ứng mạnh sau tiêm với loại VX nào không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có đang ốm, sốt không? Có ☐ Không ☐
- Trẻ có bị dị tật bẩm sinh không? Có ☐ Không ☐
- Phụ huynh có đồng ý cho trẻ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) trong chiến dịch này không? Có ☐ Không ☐

....., ngày... tháng ... năm...
Phụ huynh học sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)